

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/KDTM-ST

Ngày: 20-4-2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Minh Tân
2. Bà Nguyễn Thị Minh Thư

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hà Thanh – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14 tháng 02 năm 2022, ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2021/TLST – KDTM ngày 18 tháng 10 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2021/QĐXXST-KDTM ngày 17 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ

Địa chỉ trụ sở: Số 22 đường N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Xuân T - Giám đốc Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (Văn bản ủy quyền số 10771/UQ-PVB ngày 10-6-2020); Địa chỉ: Số 02 đường 30 tháng 4, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Hồ Việt H (Văn bản ủy quyền số 5157/UQ-PVB ngày 30-3-2021) và các ông bà: Nguyễn Thị Kim X, Hoàng Thế Q, Nguyễn Văn L, Nguyễn Hoàng G và Nguyễn Văn P - Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (Văn bản ủy quyền số 2505/QĐ-PVB ngày

04-01-2022); Địa chỉ: Số 02 đường 30 tháng 4, quận H, thành phố Đà Nẵng; ông P và ông G có mặt.

2. Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật Cơ điện A

Địa chỉ trụ sở: Tổ 01, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê T – Giám đốc, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Tại đơn khởi kiện đề ngày 05-7-2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ do ông Nguyễn Văn Phụng – Chuyên viên tổ tụng và ông Nguyễn Hoàng G – chuyên viên Quản lý khách hàng, Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ đại diện theo ủy quyền trình bày:

Để phục vụ mục đích mua xe ô tô, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật Cơ điện A (sau đây viết tắt là Công ty A) đã ký Hợp đồng cho vay số 378/2019/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 04/7/2019 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (sau đây viết tắt là PBank) với nội dung: PBank cho Công ty A vay số tiền 440.000.000 đồng, thời hạn cho vay 60 tháng, lãi suất ghi trong Khế ước nhận nợ ngày 05/7/2019, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn, kỳ hạn trả nợ vào ngày 25 hàng tháng. Để đảm bảo cho khoản vay trên, Công ty A thế chấp cho PBank 01 xe ô tô con nhãn hiệu KIA, loại xe: Ô tô con, số khung 41A6KC 161116, số máy G4FGKH732108, biển kiểm soát 76A-101.20 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 025253 do Phòng cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 04/7/2019 cho Công ty A tại Hợp đồng thế chấp số 377/2019/HĐBĐ/PVB-CNQNI.QLTD ngày 04/7/2019. Hợp đồng thế chấp nêu trên đã được ký kết và đăng ký giao dịch bảo đảm đúng quy định.

Thực hiện Hợp đồng cho vay số 378/2019/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 04/7/2019, PBank đã giải ngân cho Công ty A bằng hình thức chuyển khoản số tiền 440.000.000 đồng vào tài khoản số 0571006797979 của Công ty Cổ phần Ô tô T – Chi nhánh Q tại Ngân hàng VBank cho Công ty A theo Khế ước nhận nợ ngày 05/7/2019.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên, Công ty A đã thanh toán cho PBank với tổng số tiền là 161.625.786 đồng; trong đó nợ gốc là 122.392.906 đồng, nợ lãi 39.232.880 đồng. Kể từ ngày 25/8/2020, Công ty A đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và tính đến ngày 20-4-2022, Công ty A còn nợ PBank số tiền 398.477.681 đồng; trong đó nợ gốc là 317.607.094 đồng, nợ lãi trong hạn 57.683.588 đồng, nợ lãi quá hạn: 17.939.111 đồng, nợ lãi chậm trả 5.247.888 đồng.

Do Công ty A đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên PBank khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi giải buộc Công ty A có nghĩa vụ thanh toán số tiền

còn nợ cho PBank là 398.477.681 đồng; trong đó nợ gốc là 317.607.094 đồng, nợ lãi trong hạn 57.683.588 đồng, nợ lãi quá hạn:17.939.111 đồng ; nợ lãi chậm trả 5.247.888 đồng (tiền nợ lãi tạm tính đến ngày 20-4-2022). Tiền lãi được tiếp tục tính cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất được ký kết trong hợp đồng cho vay. Nếu Công ty A không trả nợ hoặc trả nợ không đủ thì PBank yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại xe: Ô tô con, biển kiểm soát 76A – 101.20 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Quảng Ngãi cấp cho Công ty A ngày 04-7-2019 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 377/2019/HĐBĐ/PVB-CNQNI.QLTD ngày 04-7-2019.

\* Bị đơn là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật Cơ điện A do ông Lê T- Giám đốc, vắng mặt nên không có lời trình bày.

\* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi Tòa án thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Đối với nguyên đơn chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; đối với bị đơn không chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 30, 35, khoản 4 Điều 91, Điều 144, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 318, 319, 320, 323, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ, buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật Cơ điện A phải trả tổng số tiền là 398.477.681 đồng; trong đó nợ gốc là 317.607.094 đồng, nợ lãi trong hạn 57.683.588 đồng, nợ lãi quá hạn:17.939.111 đồng, nợ lãi chậm trả 5.247.888 đồng theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số 378/2019/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 04/7/2019 kèm theo Khế ước nhận nợ ngày 05/7/2019 và tiếp tục trả tiền lãi, lãi quá hạn trên dư nợ chậm trả kể từ ngày 21-4-2022 cho đến khi trả xong toàn bộ các khoản vay. Trong trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật Cơ điện A không trả hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu KIA, số khung 41A6KC 161116, số máy G4FGKH732108, biển kiểm soát 76A-101.20 để thu hồi nợ.

+ Về phần án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí 8.984.000 theo biên lai thu số 0000141 ngày 14-10-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa; sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi phát biểu quan điểm giải quyết vụ án; sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: PBank khởi kiện yêu cầu Công ty A thanh toán nợ theo Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết và yêu cầu xử lý tài sản thế chấp nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng, xử lý tài sản bảo đảm; PBank và Công ty A đều là tổ chức có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận nên đây là vụ án tranh chấp về kinh doanh thương mại.

Thời điểm ký kết hợp đồng tín dụng và thời điểm thụ lý vụ án, Công ty A có địa chỉ trụ sở tại phường Nghĩa Lộ thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Tại Hợp đồng cho vay số 378/2019/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 04/7/2019 các bên có thỏa thuận Tòa án nơi nguyên đơn có trụ sở giải quyết tranh chấp, PBank – Chi nhánh Q có địa chỉ tại phường C, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 1 Điều 30, Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Bị đơn Công ty A có đăng ký trụ sở hoạt động tại Tổ 02 (nay là Tổ 01) phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ vào điểm khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Đối với hợp đồng cho vay.

Xét Hợp đồng cho vay số 378/2019/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 04/7/2019 thấy rằng: Khi giao kết hợp đồng các bên đều tự nguyện, nội dung và mục đích của hợp đồng phù hợp với ngành nghề kinh doanh của mỗi bên và phù hợp với quy định tại các Điều 116, Điều 117 Bộ luật Dân sự, nên Hợp đồng cho vay số 378/2019/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 04/7/2019 giữa PBank và Công ty A là hợp pháp. Việc Công ty A không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ đã vi phạm Hợp đồng cho vay số 378/2019/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 04/7/2019 nên PBank yêu cầu Công ty A phải thanh toán số tiền 398.477.681 đồng; trong đó nợ gốc là 317.607.094 đồng, nợ lãi trong hạn 57.683.588 đồng, nợ lãi quá hạn: 17.939.111 đồng, nợ lãi chậm trả 5.247.888 đồng (tiền nợ lãi tạm tính đến ngày 20-4-2022) và tiếp tục trả lãi phát sinh trên dư nợ chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp

đồng cho vay kể từ ngày 21-4-2022 đến khi trả xong toàn bộ các khoản vay là có căn cứ, phù hợp với Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, các điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.2] Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ: Để bảo đảm cho khoản vay, Công ty A đã thế chấp tài sản là xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại xe: Ô tô con, số khung 41A6KC 161116, số máy G4FGKH732108, biển kiểm soát 76A – 101.20 cho PBank theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 377/2019/HĐBĐ/PVB-CNQNI.QLTD ngày 04-7-2019. Hợp đồng thế chấp giữa Công ty A và PBank được đăng ký giao dịch bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của PBank, trong trường hợp Công ty A không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền nêu trên thì PBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu KIA, số khung 41A6KC 161116, số máy G4FGKH732108, biển kiểm soát 76A-101.20 để thu hồi nợ.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên Công ty A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp về kinh doanh thương mại có giá ngạch theo quy định của pháp luật tương ứng với số tiền phải trả. Công ty A phải chịu 19.249.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (cách tính như sau: 398.477.681 đồng x 5% = 19.923.884 đồng) theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho PBank.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 30, 35, 39, khoản 4 Điều 91, 144, 147, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 116, 117, 295, 298, 299, 317, 318, 319, 320, 323, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; các Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 7, 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật Cơ điện A có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền là 398.477.681 đồng (ba trăm chín mươi tám triệu, bốn trăm bảy mươi bảy nghìn, sáu trăm tám mươi một đồng); trong đó: Nợ gốc là 317.607.094 đồng, nợ lãi trong hạn 57.683.588 đồng, nợ lãi quá hạn: 17.939.111 đồng, nợ lãi chậm trả 5.247.888 đồng và tiếp tục trả tiền lãi, lãi quá hạn trên dư nợ chậm trả theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng cho vay đã ký kết (Hợp đồng cho vay số 378/2019/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 04/7/2019 và Khế

ước nhận nợ ngày 05/7/2019 kể từ ngày 21-4-2022) đến khi trả xong toàn bộ các khoản vay.

2. Trong trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật Cơ điện A không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại xe: Ô tô con, số khung 41A6KC 161116, số máy G4FGKH732108, biển kiểm soát 76A-101.20 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 377/2019/HĐBĐ/PVB-CNQNI.QLTD ngày 04-7-2019 để thu hồi nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

3. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật Cơ điện A phải chịu 19.923.884 đồng (mười chín triệu, chín trăm hai mươi ba nghìn, tám trăm tám mươi bốn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí 8.984.000 đồng (tám triệu, chín trăm tám mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000141 ngày 14-10-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Nam**

